

Course > Final Test > Final Test - SU21 > Final test

#### Final test

Trắc nghiệm cuối môn

10/10 points (graded)

CÂU 1:

Cho 2 phát biểu về các đối số của phương thức JdbcHelper.query(String sql, Object...args) như sau:

- 1. sql là câu lệnh SQL hoặc lời gọi thủ tục lưu có thể chứa các dấu?
- 2. Danh sách các giá trị được sử dụng để đưa vào các dấu ? của tham số sql thứ nhất
- 1 đúng, 2 đúng ✔
- O 1 sai, 2 đúng
- O 1 đúng, 2 sai
- O 1 sai, 2 sai

### CÂU 2:

CÂU 3:

Trong phần mã điều khiển của NhanVienJDialog theo hướng dẫn trong bài học, cho 2 phát biểu sau đây:  1. setForm() hiển thị thông tin của một đối tượng nhân viên lên form  2. getForm() tạo một đối tượng nhân viên với dữ liệu từ form
O 1 sai, 2 sai
● 1 đúng, 2 đúng ✔
O 1 sai, 2 đúng
O 1 đúng, 2 sai

```
Hãy điền tên phương thức còn thiếu trong lớp ThongKeDAO
public class ThongKeDAO {
  private List < Object[] > getListOfArray(String sql, String[] cols, Object...args){
  public List < Object[] > getBangDiem(Integer makh){
  public List < Object[] > getLuongNguoiHoc(){
  public List < Object[] >    ?
                                     (){
  public List < Object[] > getDoanhThu(int nam){
```

getdiemchuyende

**✓ Answer:** getdiemchuyende

CÂU 4:

CASE	DESCRIPTION	SAMPLE DATA
1	Mở tất cả các form không đăng nhập	
2	Mở tất cả các form có đăng nhập	TeoNV, songlong
3	Thực hiện xóa dữ liệu với vai trò nhân viên	NoPT, 123456
4	Xem doanh thu với vai trò nhân viên	NoPT, 123456
5	Thực hiện xóa dữ liệu với vai trò trưởng phòng	TeoNV, songlong
6	Xem doanh thu với vai trò trưởng phòng	TeoNV, songlong
7	Xóa chính tài khoản đang đăng nhập	TeoNV, songlong

Để kiểm thử Case 7 bạn sẽ thực hiện kiểm thử công việc gì?

- ☐ Vào tất cả các chức năng để thực hiện xóa dữ liệu
- ☑ Ghi nhận việc xóa được hay không xóa được ✔
- ☑ Vào cửa sổ Quản lý nhân viên và xóa tài khoản TeoNV ✔
- ☑ Đăng nhập với tài khoản TeoNV, songlong ✔



# CÂU 5:

Phương thức nào là của JTable?

☑ getRowCount() ✔
✓ getSelectedRow() ✓
☑ getValueAt(row, col) ✔
□ getRow()
<b>✓</b> CÂU 6:
Đâu là 2 phương thức của lớp tiện ích Auth hỗ trợ lập trình sửa lỗi?
☑ isLogin() ✓
☑ isManager() ✔
□ isAuthenticated()
isAdmin()
✔ CÂU 7:
Phương thức getSelectedFile() cho kết quả là gì?

● Đối tượng của File được chọn	
O Kích thước file được chọn	
O Chuỗi chứa tên file được chọn	
O Kiểu file được chọn	
ÂU 8:	
SELECT	
TenCD ChuyenDe,	
COUNT(MaHV) SoHV,	
MIN(Diem) ThapNhat,	
MAX(Diem) CaoNhat,	
AVG(Diem) TrungBinh	
FROM KhoaHoc kh	
JOIN HocVien hv ON kh.MaKH=hv.MaKH	
JOIN ChuyenDe cd ON cd.MaCD=kh.MaCD	
GROUP BY ?	
tencd	✓ Answer: tencd
ÂU 9:	

○ FlowLayout
○ GridBagLayout
O BorderLayout
<ul><li>● GridLayout ✔</li></ul>
<u>CÂU 10:</u>
JFrame và JDialog khác nhau ở điểm nào?
1. Không có sự khác biệt
2. JFrame là một cửa sổ độc lập trong khi đó JDialog phụ thuộc vào một JFrame khác.
O 1 đúng, 2 sai
O 1 đúng, 2 đúng
O 1 sai, 2 sai
<u>CÂU 11:</u>

Sắp xếp theo thứ tự đúng các công đoạn trong quy trình thực hiện dự án?

analysis,design,implement,testing,maintenance

✓ Answer: analysis, design, implement, testing, maintenance

CÂU 12:



Theo hướng dẫn của bài học, để hoàn thiện đoạn mã đăng nhập bạn phải sử dụng phương thức nào để điền vào ô trống sau đây?

```
String manv = txtMaNV.getText();

String matKhau = new String(txtMatKhau.getPassword());

NhanVien nhanVien = dao. ? (manv);

if(nhanVien == null){

   MsgBox.alert(this, "Sai tên đăng nhập!");
}

else if(!matKhau.equals(nhanVien.getMatKhau())){

   MsgBox.alert(this, "Sai mật khẩu!");
}

else{

   Auth.user = nhanVien;

   this.dispose();
```

selectbyid

✓ Answer: selectbyid

### CÂU 13:

Thuộc tính VaiTro trong thực thể nhân viên có ý nghĩa gì trong phần mềm? O Phân biệt trong việc trả lương Phân quyền sử dụng O Phân biệt trong việc xưng hô O Không quan trọng, có thể bỏ CÂU 14: Hãy điền vào ô trống để hoàn thiện câu lệnh sql update một KhoaHoc theo mã MaCD=?, HocPhi=?, ThoiLuong=?, NgayKG=?, GhiChu=?, MaNV=? WHERE "UPDATE KhoaHoc ✓ Answer: set,makh set,makh CÂU 15:

```
Hãy điền vào các ô trống để hoàn thiện lớp tiện ích XDate theo như hướng dẫn trong bài học.
public class XDate {
  static SimpleDateFormat formater = new SimpleDateFormat();
  public static Date
                                (String date, String pattern) {
    try {
       formater.applyPattern(pattern);
       return formater.parse(date);
    catch (ParseException ex) {
       throw new RuntimeException(ex);
  public static String
                      ?
                                 (Date date, String pattern) {
    formater.applyPattern(pattern);
    return formater.format(date);
  public static Date
                                (Date date, long days) {
    date.setTime(date.getTime() + days*24*60*60*1000);
    return date;
```

todate,tostring,adddays

✓ Answer: todate,tostring,adddays

CÂU 16:

```
Phương thức insert() của NhanVienJDialog được gọi để thêm mới một nhân viên với dữ liệu từ form. Hãy hoàn thành mã cho phương thức này.
  void insert(){
    NhanVien nv = this.getForm();
    String mk2 = new String(txtMatKhau2.getPassword());
    if(!mk2.equals(nv.getMatKhau())){
       MsgBox.alert(this, "Xác nhận mật khẩu không đúng!");
    else{
       try {
                          (nv); // thêm mới
          dao.
                         (); // đổ lại bảng
          this.
                          (); // xóa trắng form
         this.
         MsgBox.alert(this, "Thêm mới thành công!");
       catch (Exception e) {
         MsgBox.alert(this, "Thêm mới thất bại!");
```

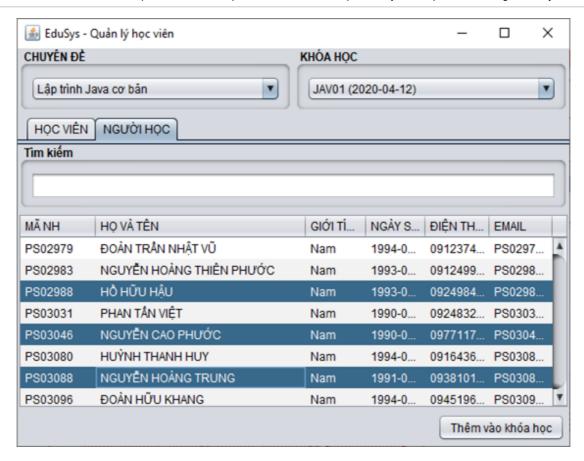
insert,filltable,clearform

✓ Answer: insert, filltable, clearform

CÂU 17:

Trong các lớp DAO cụ thể, 1. Phải override các phương thức với kiểu cụ thể 2. Có thể viết thêm các phương thức truy xuất dữ liệu khác ngoài EduSysDAO			
● 1 đúng, 2 đúng ✔			
O 1 đúng, 2 sai			
○ 1 sai, 2 sai			
○ 1 sai, 2 đúng			
<u>CÂU 18:</u>			
Sử dụng sẽ tránh được SQL Injection?			
preparedstatement CÂU 19:	<b>✓ Answer:</b> preparedstatement <b>or</b> callablestatement		
Hãy điền vào ô trống để hoàn thiện câu lệnh sql delete một khóa học theo mã  "DELETE FROM KhoaHoc WHERE =?"			
makh	<b>✓ Answer:</b> makh		

CÂU 20:



Phương thức fillTableNguoiHoc() của HocVienJDialog đỗ dữ liệu những người học không tham gia vào khóa học được chọn đồng thời phải có ho và tên chứa chuỗi tìm kiếm. Hãy hoàn thiên phương thức này

```
void fillTableNquoiHoc(){
```

DefaultTableModel model = (DefaultTableModel) tblNguoiHoc.getModel();

model.setRowCount(0);

KhoaHoc khoaHoc = (KhoaHoc) cboKhoaHoc.getSelectedItem();

String keyword = txtTimKiem.getText();

List < NguoiHoc > list = nhdao.selectNotInCourse( .getMaKH(),

for(NguoiHoc nh: list){

```
model.addRow(new Object[]{
         nh.getMaNH(),
         nh.getHoTen(),
         nh.getGioiTinh()?"Nam":"Nữ",
         nh.getNgaySinh(),
         nh.getDienThoai(),
         nh.getEmail()
       });
 khoahoc,keyword

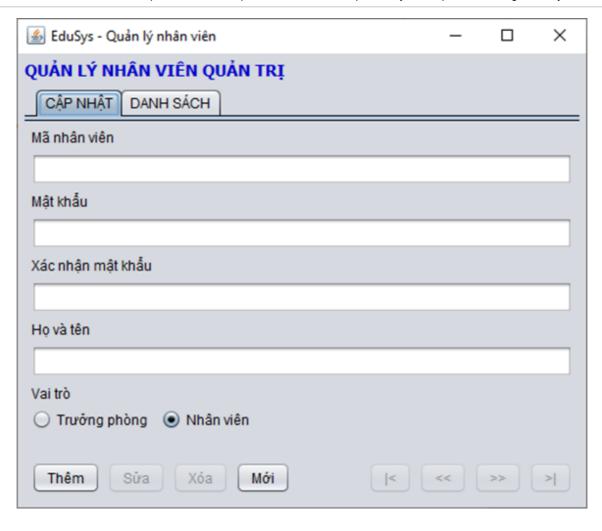
✓ Answer: khoahoc,keyword

CÂU 21:
 Yêu cầu về bảo mật của LapTrinhCity là gì?
  ☐ Nhân viên phòng đào tạo đăng nhập xong được phép làm tất cả mọi chức năng có trong hệ thống phần mềm
 ☐ Tất cả nhân viên phòng đào tạo có thể sử dụng mà không cần đăng nhập
 Chỉ có trưởng phòng mới được xem doanh thu 
 Chỉ có trưởng phòng mới được thực hiện xóa dữ liệu
```

CÂU 22:

Phương thức nào cho phép vô hiệu hóa/kích hoạt trạng thái nút (JButton)?
O setDisable()
O setEditable()
<ul> <li>setSelected()</li> </ul>
● setEnable() ✔
<u>CÂU 23:</u>
Để hiển thị của sổ đúng giữa màn hình máy tính, bạn sử dụng phương thức nào của cửa sổ?
<ul><li>setLocation(this)</li></ul>
<ul> <li>setLocationRelativeTo(this)</li> </ul>
<ul> <li>setLocation(null)</li> </ul>
● setLocationRelativeTo(null) ✔
<u>CÂU 24:</u>

rowse			<b>✓ Answer:</b> browse	
ÙU 25:				
ublic class private private in private	<b>?</b> it maKH;	maHV;		
	2	diam:		
private		uleili, 		



Phương thức setForm() được sử dụng để hiển thị thông tin của một đối tượng nhân viên lên form. Hãy hoàn thiện phương thức này. void setForm(NhanVien nv){

txtMaNV.setText( .getMaNV());

txtHoTen.setText(nv.getHoTen());

txtMatKhau.setText(nv.getMatKhau());

txtMatKhau2.setText(nv.getMatKhau());

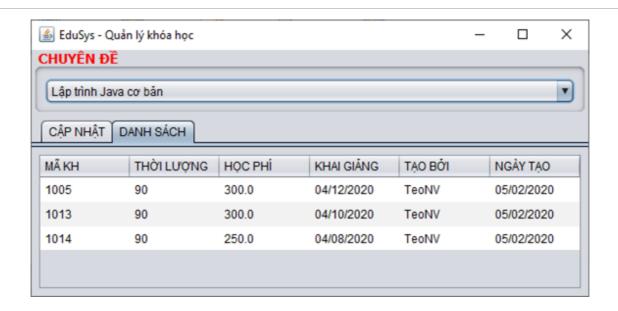
rdoTruongPhong.setSelected(nv. ? ());
rdoNhanVien (!nv.getVaiTro());
}
nv,getvaitro,setselected Answer: nv,getvaitro,setselected
CÂU 27:
Cho 2 phát biểu về lớp tiện ích XDate đã giới thiệu trong bài học:
1. XDate.toString(Date, String) sẽ giúp chuyển đổi một đối tượng thời gian sang chuỗi đúng với định dạng
2. XDate.toDate(String, String) sẽ chuyển đổi một chuỗi có định dạng sang đối tượng thời gian
O 1 sai, 2 sai
○ 1 đúng, 2 sai
O 1 sai, 2 đúng
● 1 đúng, 2 đúng ✔
CÂU 28:
Phương thức nào của lớp String giúp bạn kiểm tra một chuỗi có so khớp (đối sánh) với một biểu thức chính quy hay không?
O match()

O matchString()
isMatched()
● matches() ✔
CÂU 29:
Phương thức getListOfArray() của ThongKeDAO gọi thủ tục lưu
private List < Object[] > getListOfArray(String sql, String[] cols, Objectargs){}
Trong đó:
+ sql: lời gọi thủ tục lưu có thể chứa tham số (?)
+ args: các giá trị tham số cung cấp cho lời gọi thủ tục lưu
+ cols: cấu trúc kết quả nhận được
Giả sử cho sql và cols như sau:
String sql = "{CALL sp_BangDiem (?)}";
String[] cols = {"MaNH", "HoTen", "Diem"};
Hãy chọn lời gọi thủ tục lưu để truy vấn bảng điểm của khóa học có mã là 100
● getListOfArray(sql, cols, 100) ✔
○ getListOfArray(sql, 100, cols)
○ getListOfArray(sql, cols)

O getListOfArray(100, sql, cols)	
CÂU 30:	
Phương thức nào của JdbcHelper sau khi thực hiện chưa đóng kết nối?	
☑ query() ✔	
□ value()	
update()	
✓ getStmt() ✓	
✓ CÂU 31:	

```
Phương thức updateStatus() của NhanVienJDialog được sử dụng để thay đổi trạng thái của form.
  void updateStatus(){
    boolean edit = (this.row > = 0);
    boolean first = (this.row == 0);
    boolean last = (this.row == tblNhanVien.getRowCount() - 1);
    // Trạng thái form
    txtMaNV.setEditable(!edit);
    btnThem.setEnabled(!edit);
    btnSua.setEnabled(edit);
    btnXoa.setEnabled(edit);
    // Trạng thái điều hướng
    btnFirst.setEnabled(edit && !first);
    btnPrev.setEnabled(edit && !first);
    btnNext.setEnabled(edit && !last);
    btnLast.setEnabled(edit && !last);
Khi this.row = tblNhanVien.getRowCount() - 1 thì các điều khiển nào sẽ được kích hoạt?
O btnNext
btnXoa 
btnThem
O txtMaNV
```

## CÂU 32:



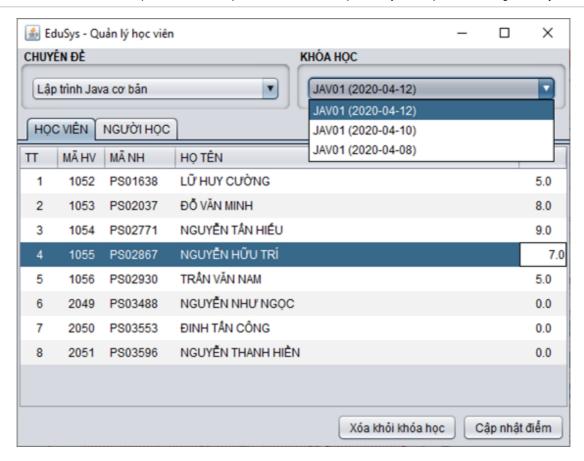
Để đổ dữ liệu vào cboChuyenDe thì mã điều khiển của KhoaHocJDialog bổ sung phương thức fillComboBoxChuyenDe(). Hãy hoàn thiện mã cho phương thức này

```
ChuyenDeDAO cddao = new ChuyenDeDAO();
void fillComboBoxChuyenDe(){
  DefaultComboBoxModel model = (DefaultComboBoxModel) cboChuyenDe. ?
  model. ? ();
  List < ChuyenDe > list = cddao.selectAll();
  for(ChuyenDe cd : list){
                     (cd);
    model.
```

 $get model, remove all elements, add {\it Element}$ 

✓ Answer: getmodel,removeallelements,addelement

CÂU 33:



Khi chọn một chuyên đề thì khóa học thay đổi theo chuyên đề. Phương thức fillComboBoxKhoaHoc() chỉ hiển thị những khóa học theo chuyên đề được chọn. Hãy hoàn thiện phương thức này

```
void fillComboBoxKhoaHoc(){
```

DefaultComboBoxModel model = (DefaultComboBoxModel) cboKhoaHoc.getModel();

model.removeAllElements();

ChuyenDe chuyenDe = (ChuyenDe) cboChuyenDe. ? ();

if(chuyenDe != null){

List < KhoaHoc > list = khdao. ? (chuyenDe.getMaCD());

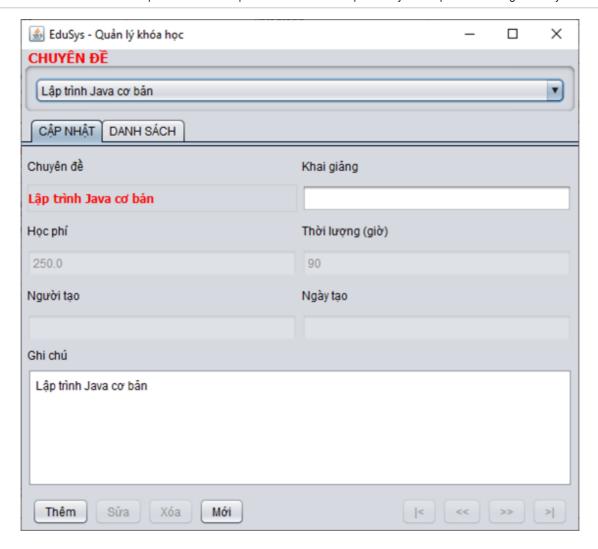
```
for(KhoaHoc kh: list){
         model.addElement(kh);
       this.fillTableHocVien();
                                                               ✓ Answer: getselecteditem,selectbychuyende
 getselecteditem,selectbychuyende
CÂU 34:
 Đâu là phương thức chuyển đổi chuỗi sang kiểu nguyên thủy?
  ✓ Integer.parseInt(String) ✓
  ☑ Boolean.parseBoolean(String) ✔
  ☐ int.parseInt(String)
  ✓ Double.parseDouble(String) ✓
CÂU 35:
 JProgressBar có những thuộc tính nào?
```

☑ value ✓	
✓ minimum ✓	
✓ maximum ✓	
✓ stringPainted ✓	
<b>✓</b> CÂU 36:	
Theo phân tích thì cấu trúc thông tin thống kê "người học theo năm" bao gồm Năm,, Ngày đăng ký đầu tiên,?	
so-hoc-vien,ngay-dang-ky-sau-cung  Answer: so-hoc-vien,ngay-dang-ky-sau-cung or ngay-dang-ky-sau-cung,so-hoc-vien  CÂU 37:	
Unit Testing là một công đoạn kiểm thử tương ứng với công đoạn nào trong quá trình phân tích và thiết kế?	
O High Level Design	
O Implementation	
<ul><li>● Detailed Design ✔</li></ul>	

<ul><li>Requirements Analysis</li></ul>	
CÂU 38:	
Để thực thi câu lệnh SQL sau đây thì bạn sử dụng phương thứ sql = "SELECT count(*) FROM KhoaHoc"	'c nào của JdbcHelper là gọn nhất:
● value() ✔	
O update()	
Không có phương thức phù hợp	
O query()	
CÂU 39:	
Hãy điền vào ô trống để hoàn thiện câu lệnh sql delete một ng "DELETE FROM WHERE MaNH=?"	gươi nọc theo ma
nguoihoc	✓ Answer: nguoihoc
CÂU 40:	
Để đặt phím nóng cho một mục trong thực đơn bạn sử dụng t	thuộc tính nào?
De dat philit hong tho mọt mực trong thực dơn bạn sư dụng	thuộc thin hau:

6/12/202	21	Final test   Final Test - SU21   SOF2041 Courseware   FPT Polytechnic   Course Management System	
	O label		
	○ text		
	accelerator   ✓		
	○ icon		

CÂU 41:



Khi thay đổi chuyên đề trên ComboBox sẽ gọi phương thức chonChuyenDe() để thực hiện việc hiển thị thông tin mặc định của khóa học được lấy từ chuyên đề được chọn, đổ lại dữ liệu trên bảng, cập nhật trạng thái form... Hãy hoàn thiện phương thức này void chonChuyenDe(){

ChuyenDe chuyenDe = (ChuyenDe) cboChuyenDe. ? (); txtThoiLuong.setText(String.valueOf(chuyenDe. ? ()));

```
txtHocPhi.setText(String.valueOf(chuyenDe.
                                                       ()));
      lblTenCD.setText(chuyenDe.getTenCD());
      txtGhiChu.setText(chuyenDe.getTenCD());
      this.fillTable();
      this.row = -1;
      this.updateStatus();
      tabs.setSelectedIndex(1);
  getselecteditem,getthoiluong,gethocphi
                                                                 ✓ Answer: getselecteditem,getthoiluong,gethocphi
CÂU 42:
 Tại sao thuộc tính mã người học (MaNH) của thực thể khóa học (KhoaHoc) bắt buộc phải có kiểu là là NCHAR(7)?
  ○ Vì mã người học có thể là tiếng việt
  O Vì mã người học luôn luôn có đội dài bằng 7
  O Vì mã người học là khóa ngoại nên phải có kiểu giống với khóa chính của thực thể người học (NguoiHoc) 🗸
  O Vì mã người học là chuỗi
CÂU 43:
```

Bạn phải thực hiện những công việc gì trong công đoạn xây dựng kịch bản kiểm thử?
☑ Chuẩn bị dữ liệu kiểm thử ✔
□ Viết báo cáo
☑ Đọc bản phân tích các yêu cầu của phầm mềm ✔
☑ Xây dựng kịch bản kiểm thử sản phẩm ✔
✓ CÂU 44:
Phương thức executeUpdate() của Statement trả về kết quả là gì?
○ Statement
O Connection
int   ✓
○ ResultSet
<u>CÂU 45:</u>

Chức năng tổng hợp thống kê nào sau đây không được LapTrinhCity yêu cầu bạn phải thực hiện
<ul> <li>■ Bảng lương của nhân viên theo tháng ✓</li> </ul>
O Doanh thu, số lượng người học từng chuyên đề theo năm
○ Số lượng người học đăng ký theo tháng
Tổng hợp bảng điểm của các khóa học
CÂU 46:
Để bỏ thanh tiêu đề khỏi cửa số bạn thiết lập giá trị nào cho thuộc tính nào của cửa sổ
● undecorated:true
O controlbox:false
O undecorated:false
O controlbox:true
CÂU 47:

Sử dụng PreparedStatement với câu lệnh SQL "SELECT \* FROM ChuyenDe WHERE TenCD LIKE ? AND HocPhi=?". Hãy chọn phương thức để đưa dữ liệu vào các vị trí dấu?

- o setString(2,"X"), setDouble(1,100)
- setString(1,"X"), setDouble(2,100)
- o setString(0,"X"), setDouble(1,100)
- setInt(1, "X"), setString(2,100)

#### CÂU 48:

Phương thức selectNotInCourse() của NguoiHocDAO truy vẫn danh sách người học không tham gia vào khóa học và có họ và tên chứa chuỗi tìm kiếm. Hãy hoàn thiện phương thức này

```
public List < NguoiHoc > selectNotInCourse(int makh, String keyword) {
  String sql="SELECT * FROM NguoiHoc "
      + " WHERE HoTen ?
                                 ? AND "
                    ? (SELECT MaNH FROM HocVien WHERE MaKH=?)";
      + " MaNH
  return this.selectBySql(sql, "%"+keyword+"%", makh);
```

like,not-in

**✓ Answer:** like,not-in

CÂU 49:

Layout nào cho phép container sắp xếp các các thành phần giao diện nối tiếp nhau từ trái sang phải từ trên xuống dưới.
○ GridBagLayout
○ GridLayout
● FlowLayout ✔
O BorderLayout
<u>CÂU 50:</u>
Môn học dự án mẫu bạn sẽ thực hiện điều gì?
O Tổ chức được mã nguồn dự án phần mềm một cách có khoa học, gần với thực tế
O Đọc và viết được báo cáo về tài liệu dự án
O Chuẩn bị cho việc thực hiện các môn dự án 1 và 2 sau này
● Tất cả các phát biểu khác đều đúng ✔
O Thực hiện được dự án theo đúng quy trình dự án thực tế
CÂU 51:

Cặp phương thức nào cho phép đọc/ghi nhãn của JLabel?		
● getText()/setText() ✔		
O getLabel()/setLabel()		
O getString()/setString()		
O getData()/setData()		
<u>CÂU 52:</u>		
Trên cửa sổ giao diện chính có những thành phần nào?		
☑ Thực đơn (menu) ✔		
□ Bảng (table)		
☑ Thanh công cụ (toolbar) ✔		
☑ Thanh trạng thái (statusbar) ✔		
✓ CÂU 53:		



Phương thức edit() lấy mã nhân viên tại vị trí của hàng hiện tại (this.row). Sau đó truy vấn thông tin nhân viên từ CSDL và hiển thị lên form và chọn tab thứ nhất đồng thời cập nhật lại trạng thái form. Hãy hoàn thiện mã cho edit().

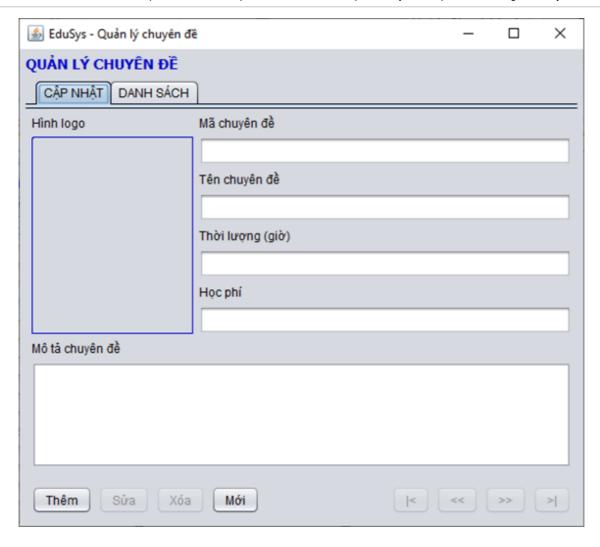
```
void edit() {
  String manv = (String) tblNhanVien.getValueAt(this.row, ? );
  NhanVien nv = dao. ?
                               (manv);
  this.setForm(nv);
                 (0);
  tabs.
  this.updateStatus();
```

0,selectbyid,setselectedindex

**✓ Answer:** 0,selectbyid,setselectedindex

CÂU 54:

Để thay đổi tiêu đề của cửa sổ, bạn sử dụng phương thức nào?			
● setTitle() ✔			
o getTitle()			
o getSubject()			
o setSubject()			
<u>CÂU 55:</u>			
Đâu là biểu thức chính quy phù họ	rp nhất có thể sử dụng để kiểm	tra email?	
O ((84) (0))\d{9}			
○ \w+@\w+(\.\w+){1,2} ✔			
○ \d{2}-[A-Z]\d-((\d{4}) (3	3}\.\d{2}))		
○ http[s]?://\.+			
CÂU 56:			



Phương thức setForm() của ChuyenDeJDialog được sử dụng để hiển thị thông tin đối tượng chuyên đề lên form form. Hãy hoàn thiện mã cho phương thức setForm()

void setForm(ChuyenDe cd){

txtMaCD.setText(cd.getMaCD());

txtTenCD.setText(cd.getTenCD());

txtThoiLuong.setText(String.valueOf(cd.getThoiLuong()));

```
txtHocPhi.setText(String.valueOf(cd.getHocPhi()));
     txtMota.setText(cd.getMoTa());
     if(cd.getHinh() != null){
       lblHinh. ? (cd.getHinh());
       lblHinh. ? (XImage.read(cd.getHinh()));
 settooltiptext,seticon
                                                               ✓ Answer: settooltiptext,seticon
CÂU 57:
 Phương thức nào là của Connection?
  ✓ prepareCall() ✓
  ✓ createStatement() ✓
  □ createCall()
  prepareStatement() 
CÂU 58:
 Cặp phương thức nào cho phép đọc/ghi hình ảnh của JLabel?
```

O getImage()/setImage()	
getlcon()/setlcon()   ✓	
O getImageIcon()/setImageIcon()	
O getlconlmage()/setlconlmage()	
CÂU 59:	
Hoàn thiện phương thức update() của lớp HocVienDAO như public void update(HocVien model){	đã hướng dẫn trong bài học
String sql="UPDATE HocVien SET MaKH=?, ?	=?, Diem=? WHERE MaHV=?";
XJdbc.update(sql,	
model.getMaKH(),	
model.getMaNH(),	
model.getDiem(),	
model. <b>?</b> ());	
}	
manh,getmahv	✓ Answer: manh,getmahv
CÂU 60:	

Hãy hoàn thiện phần còn thiếu trong quy trình thực hiện dự án phần mềm theo mô hỉnh thác nước (waterfall) Analysis = > = > Implement = > ? = > Maintenance design,test **✓ Answer:** design,test Submit

Answers are displayed within the problem

This template is similar to the Text template. The only difference is that this template opens in the Raw HTML editor rather than in the Visual editor.

The Raw HTML editor saves your HTML exactly as you enter it. You can switch to the Visual editor by clicking the Settings tab and changing the Editor setting to Visual. Note, however, that some of your HTML may be modified when you save the component if you switch to the Visual editor.



CHÚC MỪNG BẠN ĐÃ HOÀN THÀNH BÀI KIỂM TRA